

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:17/2021/DSST
Ngày: 29/6/2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng
tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tổng Nê
2. Bà Lê Thị Hoàng Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Bà Võ Thị Huỳnh Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc "**Tranh chấp hợp đồng tín dụng**" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn:

Ngân hàng A

Trụ sở: phường A, Quận B, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S-Chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền:

Ngân hàng A - Chi nhánh Bến Tre

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện: Bà Trần Ngọc P- Chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bến Tre

Bà P uỷ quyền cho ông Trần Trung N, sinh năm 1989 tham gia tố tụng (Có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn:

Lê Hoàng D, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2021 của Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre, Bản tự khai, những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre là ông Trần Trung N trình bày:

Ông Lê Hoàng D đã ký Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số : 02/301216/04/840 ngày 30/12/2016 với Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre để vay số tiền 140.000.000đồng. Mục đích vay là sửa chữa nhà ở và mua sắm thiết bị gia đình, vay dưới hình thức là tín chấp. Thời hạn vay là 60 tháng. Kỳ hạn trả nợ gốc là tiền gốc trả trong 60 kỳ, mỗi kỳ tương ứng một tháng, từ kỳ thứ nhất đến kỳ thứ 59, mỗi kỳ phải trả số tiền là 2.334.000đồng, kỳ thứ 60 là trả 2.294.000đồng. Kỳ hạn trả lãi vào ngày 15 định kỳ hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ông Lê Hoàng D không thực hiện đúng theo cam kết tại hợp đồng tín dụng nêu trên, cụ thể ngày 15/3/2020 ông D vẫn chưa thanh toán hết cho Ngân hàng số tiền lãi của kỳ thanh toán đến hạn. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở gửi thông báo nhắc nợ, nhưng ông D vẫn không trả số nợ đã vay theo đúng hợp đồng. Nay Ngân hàng A –Chi nhánh Bến Tre yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Hoàng D phải trả nợ trước hạn cho Ngân hàng cụ thể tính đến ngày 29/6/2021 tổng cộng là 24.818.677đồng, trong đó nợ gốc là 20.356.615 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.010.136 đồng, tiền lãi quá hạn là 451.926đồng, đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn từ ngày 30/6/2021 cho đến khi tất nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đây là nợ riêng của ông D, nên Ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân ông D có trách nhiệm trả nợ, không yêu cầu vợ ông D có trách nhiệm trả.

Bị đơn là ông Lê Hoàng D đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, Thông báo về việc mở phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, Giấy triệu tập tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Tòa án không tiến hành lấy lời khai được với ông D và đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông D theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành có quan điểm:

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Căn cứ Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng, Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A Chi nhánh Bến Tre buộc ông D trả cho Ngân hàng là 24.818.677đồng, trong đó nợ gốc là 20.356.615 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.010.136 đồng, tiền lãi quá hạn là 451.926 đồng, đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn từ ngày 30/6/2021 cho đến khi tất nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Quan điểm của Đại diện VKSND huyện Châu Thành, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Lê Hoàng D được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ 2 để dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông D là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nội dung vụ án, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa nguyên đơn là Ngân hàng A –Chi nhánh Bến Tre và bị đơn là ông Lê Hoàng D được quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS, Điều 466, 468 BLDS. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

[3] Người đại diện cho nguyên đơn là ông Trần Trung Nhật cho rằng ông Lê Hoàng D có nợ Ngân hàng A –Chi nhánh Bến Tre số tiền vay tính đến ngày 29/6/2021 tổng cộng là 24.818.677đồng, trong đó nợ gốc là 20.356.615đồng, tiền lãi trong hạn là 4.010.136đồng, tiền lãi quá hạn là 451.926đồng, nay Ngân hàng A –Chi nhánh Bến Tre yêu cầu ông D trả số tiền nợ trên đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn từ ngày 30/6/2021 cho đến khi tất nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

HĐXX xét thấy: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số : 02/301216/04/840 ngày 30/12/2016 mà ông Lê Hoàng D đã ký kết với Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre cùng các Thông báo nợ quá hạn của Ngân hàng gửi cho ông D, Biên bản làm việc xác minh của Tòa án đối với gia đình ông Lê Hoàng D đã chứng minh việc ông D đã vi phạm hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 29/6/2021 tổng cộng ông D còn nợ Ngân hàng là 24.818.677đồng, trong đó nợ gốc là 20.356.615 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.010.136 đồng, tiền lãi quá hạn là 451.926 đồng. Ông D không đến Tòa án giải quyết vụ kiện cũng như không cung cấp các chứng cứ chứng minh đã trả nợ cho Ngân hàng. Do vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre yêu cầu ông D trả 24.818.677 đồng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy cần buộc ông D phải có trách nhiệm trả số tiền nợ cho Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre cụ thể là 24.818.677 đồng là phù hợp. Kể từ ngày 30/6/2021 số tiền trên còn được tiếp tục tính lãi cho đến khi tất nợ theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số : 02/301216/04/840 ngày 30/12/2016 mà ông Lê Hoàng D đã ký kết với Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre.

Ghi nhận việc Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre không yêu cầu vợ ông D có trách nhiệm cùng ông D trả nợ.

[4] Về án phí DSST có giá ngạch 5%: Ông D phải nộp theo quy định của pháp luật: 24.818.677đồng x 5% là 1.240.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Các Điều 147, 227, 232, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre về việc yêu cầu ông Lê Hoàng D có trách nhiệm trả tiền nợ vay cho Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre.

2. Buộc ông Lê Hoàng D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre số tiền nợ là 24.818.677 đồng (*Hai mươi bốn triệu, tám trăm mười tám ngàn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng*). Trong đó nợ gốc là 20.356.615 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.010.136 đồng, tiền lãi quá hạn là 451.926 đồng.

Kể từ ngày 30/6/2021 số tiền trên còn được tiếp tục tính lãi cho đến khi tất nợ theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 02/301216/04/840 ngày 30/12/2016 mà ông Lê Hoàng D đã ký kết với Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre.

Ghi nhận việc Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre không yêu cầu vợ ông D có trách nhiệm cùng ông D trả nợ.

3. Án phí DSST có giá ngạch 5%:

Ông Lê Hoàng D phải nộp là 1.240.000 đồng (*Một triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng*). .

Hoàn lại 590.000 đồng (*Năm trăm chín mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre theo biên lai thu số 0000116 ngày 08/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Ngân hàng A-Chi nhánh Bến Tre được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông D được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày bản án được công bố theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Các bên đương sự;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phụng